

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HNGĐ - ST
Ngày 28 - 9 - 2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sự;

Ông Hoàng Văn Chuẩn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 301/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị D, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp TT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp TT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn bà Thạch Thị D trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về hôn nhân: Bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã AB ngày 10/01/2013. Việc chung sống, kết hôn là do ông bà hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng bà hạnh phúc nhưng sau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Hiện tại thì bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S sống ly thân với nhau, quá trình ly thân hai vợ chồng không quan tâm tới

nhau, không còn tôn trọng, yêu thương lẫn nhau. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

Về con chung: Quá trình chung sống bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S có 02 người con chung tên Thạch Ph, sinh năm 1996 và Thạch Tr, sinh năm 1998, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/8/2020, bị đơn ông Nguyễn Thanh S trình bày:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh S và bà Thạch Thị D chung sống, có đăng ký kết hôn. Việc mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tuy nhiên ông Nguyễn Thanh S vẫn còn thương yêu vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống ông, bà có 02 người con chung tên Thạch Ph, sinh năm 1996 và Thạch Tr, sinh năm 1998, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phân thủ tục, phân tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S đều trình bày thống nhất cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, không hạnh phúc. Bà Thạch Thị D yêu cầu ly hôn, ông Nguyễn Thanh S có ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng đã ly thân. Về con chung: Các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị HĐXX xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Thạch Thị D có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S, bị đơn ông Nguyễn Thanh S hiện cư trú tại xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố

tụng dân sự. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Thạch Thị D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Thanh S được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Thạch Thị D và bị đơn ông Nguyễn Thanh S tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã AB ngày 10/01/2013. Bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng bà đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn tự nguyện xin ly hôn với bị đơn. Bị đơn ông Nguyễn Thanh S thừa nhận vợ chồng ông có xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, ông vẫn còn thương yêu vợ, con nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thanh S cũng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Theo biên bản xác minh tại địa phương thì việc mâu thuẫn giữa bà D và ông S địa phương không biết, do các đương sự gửi đơn trực tiếp lên Tòa.

HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Thạch Thị D được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống bà Thạch Thị D và ông Nguyễn Thanh S có 02 người con chung tên Thạch Ph, sinh năm 1996 và Thạch Tr, sinh năm 1998, các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị D đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh S về việc “Ly hôn”.

2. Về hôn nhân: Bà Thạch Thị D được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

3. Về con chung: Con chung tên Thạch Ph, sinh năm 1996 và Thạch Tr, sinh năm 1998, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: HĐXX không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Bà Thạch Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0043427 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- UBND xã AB (Số 08, quyền số 02/2012);
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Vũ Thị Chang